

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế dân chủ trường THPT Nguyễn Văn Trỗi

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGUYỄN VĂN TRỖI

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10/11/2022;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học về nhiệm vụ và quyền hạn của hiệu trưởng trường THPT.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế dân chủ của trường THPT Nguyễn Văn Trỗi.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Tấn Nha

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường
(Ban hành kèm theo Quyết định số 131/QĐ-ngày 04/10/2025
của Hiệu trưởng trường THPT Nguyễn Văn Trôi)

CHƯƠNG I

NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Mục đích thực hiện dân chủ trong nhà trường

- Phát huy quyền làm chủ của nhà giáo, cán bộ quản lý, và người lao động, người học và nâng cao trách nhiệm của hiệu trưởng.
- Tăng cường nền nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của nhà trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.
- Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường gắn liền với việc đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của hội đồng trường của hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.
- Thực hiện dân chủ trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm, dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong đơn vị.
- Không được có hành vi lợi dụng dân chủ cũng như xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của đơn vị.

Điều 2: Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

- Mở rộng dân chủ phải đảm bảo có sự lãnh đạo của tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của Hiệu trưởng và phát huy vai trò của các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường.
- Thực hiện dân chủ trong nhà trường phải phù hợp với Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước, quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm, dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường.
- Xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng dân chủ, xâm phạm quyền dân chủ làm ảnh hưởng đến uy tín và hoạt động của nhà trường.

CHƯƠNG II

NHỮNG QUI ĐỊNH CỤ THỂ

MỤC I: TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 3: Hiệu trưởng có trách nhiệm

1. Quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên về toàn bộ hoạt động của nhà trường.

2. Tổ chức thực hiện những quy định về trách nhiệm của nhà trường, của GV, NV và HS theo quy chế này.

3. Lắng nghe và tiếp thu những ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thông qua họp Hội đồng sư phạm, sinh hoạt tổ, hoạt động đoàn thể, Ban đại diện cha mẹ học sinh (CMHS), trao đổi trực tiếp của cá nhân... để có biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, theo nội quy, quy chế, điều lệ của nhà trường và phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao của Hiệu trưởng. Trong những trường hợp vượt quá thẩm quyền giải quyết của Hiệu trưởng thì thông báo cho cá nhân, tổ chức, đoàn thể biết và báo cáo lên cấp trên quyết định.

4. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ trong quản lý nhà trường, cấp dưới phục tùng cấp trên, thiểu số phục tùng đa số. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể, các cá nhân trong nhà trường, phát huy dân chủ và hiệu quả trong tổ chức hoạt động của nhà trường.

5. Thực hiện chế độ hội họp theo quy định Điều lệ trường trung học.

6. Thực hiện chế độ công khai tài chính theo quy định của Nhà nước, công khai các quyền lợi, chế độ, chính sách và việc đánh giá định kỳ đối với GV, NV và HS.

7. gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh chống những biểu hiện không dân chủ trong nhà trường.

8. Bảo vệ và giữ gìn uy tín của nhà trường.

9. Phối hợp với tổ chức công đoàn nhà trường tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức (CB, CC, VC) mỗi năm một lần theo qui định của Nhà nước.

MỤC II: TRÁCH NHIỆM CỦA GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN

Điều 4: Giáo viên, nhân viên trong nhà trường có trách nhiệm

1. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của nhà giáo theo quy định của Luật giáo dục, GV, NV chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hiệu trưởng về việc thi hành nhiệm vụ, công tác được giao của mình.

2. Tham gia đóng góp ý kiến về những nội dung quy định tại điều 7 của quy chế này.

3. Kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện bè phái, mất đoàn kết, cửa quyền và những hoạt động khác vi phạm dân chủ, kỷ cương, nề nếp trong nhà trường.

4. Thực hiện đúng quy định của Luật cán bộ công chức; Luật phòng, chống tham nhũng; Luật thực hành tiết kiệm.

5. Giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự của GV, NV; tôn trọng đồng nghiệp, CMHS và HS; bảo vệ uy tín của nhà trường.

MỤC III: NHỮNG VIỆC GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN ĐƯỢC BIẾT

Điều 5: Những việc được biết bao gồm

1. Những chủ trương, chính sách của Đảng và chế độ của Nhà nước đối với CB, GV, NV.
2. Những qui định về sử dụng tài sản, xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường.
3. Các khoản đóng góp của học sinh, kinh phí hoạt động của trường học bao gồm nguồn kinh phí ngân sách, các nguồn khác và quyết toán hàng năm.
4. Các vụ việc tiêu cực, khiếu nại, tố cáo trong nhà trường đã được kết luận.
5. Việc thực hiện tuyển dụng, thi nâng ngạch, nâng lương, chuyển chuyên, điều động, đề bạt, khen thưởng, kỷ luật.
6. Những vấn đề về tuyển sinh và thực hiện quy chế thi từng năm học.
7. Báo cáo sơ, tổng kết; nhận xét đánh giá CB, GV, NV hàng năm.

Điều 6. Những vấn đề được biết sẽ được công khai bằng một trong các hình thức sau

1. Niêm yết tại cơ quan.
2. Thông báo tại Hội nghị VC, NLD.
3. Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể GV, NV.
4. Thông báo cho Tổ trưởng các tổ để thông báo đến GV, NV trong tổ.
5. Thông báo bằng văn bản cho Ban Chấp hành công đoàn nhà trường.

MỤC IV: NHỮNG VIỆC GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN THAM GIA Ý KIẾN (HIỆU TRƯỞNG QUYẾT ĐỊNH)

Điều 7: Những việc GV, NV tham gia ý kiến gồm

1. Kế hoạch hoạt động năm học của nhà trường.
2. Quy trình quản lý đào tạo, những vấn đề về chức năng nhiệm vụ của các tổ chức bộ máy trong nhà trường.
3. Kế hoạch bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của CB, GV, NV.
4. Kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động dịch vụ của nhà trường.
5. Các biện pháp tổ chức phong trào thi đua.
6. Báo cáo sơ kết, tổng kết.
7. Nội qui, quy định, quy chế làm việc của nhà trường.

Các việc nêu trên được lấy ý kiến chủ yếu thông qua quá trình tổ chức hội nghị Viên chức, người lao động đầu năm học hoặc dự thảo văn bản đưa về tổ, bộ phận để từng thành viên tham gia ý kiến.

MỤC V: NHỮNG VIỆC HỌC SINH ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 8: Học sinh được biết những nội dung sau đây

1. Chủ trương, chế độ chính sách của Nhà nước, của ngành và những qui định của nhà trường đối với HS.

2. Kế hoạch tuyển sinh, biên chế năm học có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo qui định.

3. Chủ trương kế hoạch tổ chức cho học sinh phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, gia nhập các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

Điều 9. Những việc học sinh được tham gia ý kiến (Hiệu trưởng quyết định)

1. Nội qui HS và qui định có liên quan đến HS.

2. Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác có liên quan đến HS.

3. Việc tổ chức giảng dạy, học tập trong nhà trường có liên quan đến quyền lợi của HS.

Điều 10. Những nội dung học sinh được biết được công khai bằng những hình thức sau

1. Niêm yết công khai những qui định về tuyển sinh, nội qui học tập, kết quả thi, tiêu chuẩn đánh giá xếp loại HS, khen thưởng và kỷ luật.

2. Định kỳ ít nhất trong năm học 3 lần tổ chức hội nghị các bậc CMHS để thông báo kế hoạch và nhiệm vụ năm học, trách nhiệm của các bậc CMHS, sự phối hợp giữa nhà trường với gia đình HS, thông báo kết quả học tập rèn luyện của HS.

3. Giáo viên chủ nhiệm lớp là đại diện cho nhà trường tổ chức các hoạt động thực hiện dân chủ tại lớp của mình, thường xuyên tiếp thu và tổng hợp ý kiến của HS và các bậc CMHS để kịp thời phản ánh cho Hiệu trưởng.

4. Đặt hộp thư góp ý hoặc hình thức góp ý khác để học sinh, các bậc CMHS thuận lợi trong việc đóng góp ý kiến.

MỤC VI: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐOÀN THỂ, TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 11. Trách nhiệm của các đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường

Người đứng đầu các đoàn thể, các tổ chức trong nhà trường là người đại diện cho đoàn thể, tổ chức đó có trách nhiệm:

1. Tham mưu, phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường.

2. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các đoàn thể, các tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ, có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm dân chủ trong nhà trường để đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Điều 12. Trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ và Ban đại diện cha mẹ học sinh trường

1. Ban đại diện CMHS có trách nhiệm tổ chức thu thập ý kiến đóng góp của các CMHS để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề sau đây:

1.1. Nội dung công việc có liên quan đến sự phối hợp giữa nhà trường, gia đình có liên quan đến HS.

1.2. Vận động các bậc CMHS thực hiện các chủ trương, chính sách, chế độ mà HS được hưởng hoặc nghĩa vụ phải đóng góp theo quy định.

1.3. Vận động các bậc CMHS thực hiện các hoạt động xã hội hóa giáo dục ở địa phương.

2. Cha mẹ hoặc người giám hộ của HS có thể phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, với GV hoặc thông qua Ban đại diện CMHS về những vấn đề liên quan đến công tác giáo dục của nhà trường.

CHƯƠNG III

QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC GIỮA NHÀ TRƯỜNG VỚI CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 13. Nhà trường với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc.

2. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn của nhà trường và kiến nghị những biện pháp khắc phục đề cấp trên xem xét giải quyết.

Điều 14. Nhà trường với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng nhà trường có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với cơ quan chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục và quyền lợi học tập của HS.

CHƯƠNG IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Quy chế này được xem xét, sửa đổi bổ sung theo nghị quyết của hội nghị cán bộ, viên chức hàng năm.

- Các cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường thực hiện tốt quy chế này sẽ được khen thưởng, vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định.

- Hiệu trưởng có nhiệm vụ thực hiện và chỉ đạo thực hiện những quy định trong quy chế này phù hợp thực tế của nhà trường